

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81** /2022/HS-ST
Ngày: 24 - 6 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Mận

Ông Nguyễn Xuân Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Du S (Tên gọi khác: **G**), sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hồi giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Mách T, mẹ: Ma Ri G; Vợ: Nguyễn Thị H (Chưa đăng ký kết hôn), con: có 01 con sinh năm 2013;

Tiền án: 04:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 119/2008/HSST ngày 28/4/2008 bị Tòa án nhân dân quận G, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “Cướp giật tài sản”;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 84/2011/HSST ngày 19/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2014/HSST ngày 05/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 73/2014/HSST ngày 24/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

Tiền sự: Không

Nhân thân: 02

- Ngày 20/9/2010, Công an huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 26/01/2011 bị UBND huyện X, tỉnh Đồng Nai đưa vào trung tâm giáo dục lao động xã hội Đồng Nai theo quyết định số 278/QĐ-ĐVTTGD.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 04/11/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1993 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn H, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 04/11/2021, Du S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Loncin, màu đỏ, biển số 52H3-5461, lưu thông trên Quốc lộ 1A, đến đoạn đường thuộc ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Du S phát hiện anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993, ngụ tại xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận đang đặt bẫy mèo hoang bên lề đường nên Du S đi đến vị trí anh H và hỏi “mày ở đây làm gì vậy?”, anh H trả lời “em đặt bẫy mèo” thì Du S nói “mèo nhà người ta nuôi mà tui mày đi bẫy, mày đi theo tao về công an xã”. Nghe Du S đe dọa đưa về Công an xã X, anh H lo sợ bị Cơ quan Công an xử lý hành vi bẫy mèo nên anh H năn nỉ đưa tiền cho Du S để Du S bỏ qua cho anh H thì Du S không đồng ý mà yêu cầu anh H đi theo Du S về trụ sở Công an xã, anh H không dám phản kháng và điều khiển xe mô tô của anh H đi theo Du S. Đi được khoảng 700m, Du S yêu cầu anh H dừng xe vào lề đường và yêu cầu anh H có tài sản gì trong người thì đưa cho Du S để Du S bỏ qua cho anh H, không đưa anh H đến Cơ quan Công an xã X thì anh H lấy ra số tiền 310.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 4, màu đen, đưa cho Du S. Ngay sau khi chiếm đoạt được tài sản, Du S điều khiển xe mô tô bỏ đi, còn anh H đến Công an xã X trình báo sự việc. Đến 03 giờ cùng ngày, Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Xuân Lộc đã triệu tập Du S làm việc và làm rõ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐG ngày 18/11/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện X kết luận: Giá trị của 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4, đã qua sử dụng là: 2.300.000 đồng

Vật chứng thu giữ: Số tiền 310.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSmart, màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin, màu đỏ, biển số 52H3-5461.

Tại bản cáo trạng số: 60/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Du S về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Du S phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị căn cứ điểm e khoản 2 Điều 170; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Du S từ 04 năm đến 05 năm tù.

Bị cáo Du S nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Du S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng hơn 02 giờ, ngày 04/11/2021, tại ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; thấy anh Nguyễn Văn H đang đặt bẫy trộm cắp mèo hoang nên Du S đã có hành vi dùng lời nói uy hiếp anh Nguyễn Văn H đưa về trụ sở Công an xã X làm việc để sau đó chiếm đoạt số tiền 310.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 4, màu đen của anh H với trị giá 2.300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.610.000 đồng.

Ngày 22/11/2019, bị cáo Du S chấp hành xong hình phạt đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2014/HSST ngày 05/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Thuận về tội: “Trộm cắp tài sản” và bản án hình sự sơ thẩm số 73/2014/HSST 24/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, chưa được xóa án tích, đến ngày 04/11/2021 lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp định khung hình phạt tái phạm nguy hiểm. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Du S

phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về hành vi xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác nhưng không ăn năn hối cải mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Đối với việc anh Nguyễn Văn H khai khi Du S cưỡng đoạt tài sản của anh có cầm dao trên tay nhưng không căn cứ chứng minh nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Số tiền 310.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 4, màu đen, quá trình điều tra xác định tài sản trên là của anh Nguyễn Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại tài sản trên cho anh H là phù hợp, nhận lại tài sản anh H không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên không xem xét.

01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin, màu đỏ, biển số 52H3-5461, quá trình điều tra, Du S khai mua xe mô tô trên của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch tại huyện H, tỉnh Bình Thuận. Khi mua không có giấy chứng nhận đăng ký xe. Qua tra cứu thông tin trên hệ thống không tìm thấy dữ liệu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tách ra, tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Du S phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 170; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: bị cáo Du S **03 (ba)** năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2021.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Du S phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quỳnh Hương